

Số: 19 /2015/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 68/TTr-CAT ngày 24 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- UBND TTQ VN tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Đắk Nông;
- Chi Cục Văn thư LT tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Cao Huy

QUY ĐỊNH

**Khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người,
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19 /2015/QĐ-UBND,
ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; tổ chức đặt các biển báo và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Quy định này áp dụng đối với tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân kể cả tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Các tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. "*Khu vực bảo vệ*" là khu vực có giới hạn nhất định, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh, quốc phòng hoặc khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm cần bảo vệ nghiêm ngặt.

2. "*Khu vực cấm tập trung đông người*" là khu vực mà cơ quan có thẩm quyền không cho phép tập trung từ 05 người trở lên; hoặc dưới 05 người nhưng có một số hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 7 Quy định này.



Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Trụ sở các cơ quan, tổ chức trên địa bàn, gồm: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh.

2. Các khu vực khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh quyết định, như:

- a) Khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm;
- b) Khu vực đang xảy ra những vụ việc nghiêm trọng liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;
- c) Khu vực đang diễn ra các nghi lễ, hội nghị, hội thảo, các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp, cuộc họp lớn do các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức Chính trị - xã hội tổ chức có yêu cầu cần bảo vệ.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Cấm tập trung từ 05 người trở lên tại các khu vực bảo vệ; khu vực, địa điểm phục vụ chung cho mọi người như: Hành lang khu vực vỉa hè, lòng đường, trụ sở của cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức Chính trị - xã hội, khu vực đang diễn ra các hội nghị quốc tế, kỳ họp Hội đồng nhân dân hoặc các hoạt động chính trị quan trọng khác của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị - xã hội hoặc nơi công cộng khác nhằm mục đích đưa ra yêu cầu kiến nghị hoặc khiếu nại, tố cáo.

2. Trường hợp tập trung dưới 05 người tại các khu vực, địa điểm quy định tại Khoản 1, Điều này nhưng có một trong các hành vi quy định tại Điều 7 của Quy định này, thì bị coi là vi phạm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ vào tình hình cụ thể, UBND các huyện, thị xã quy định khu vực cấm tập trung đông người trên địa bàn theo quy định tại điểm đ, Khoản 6, Điều 12 Nghị định số 38/2005/NĐ-CP.

Điều 6. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong những trường hợp sau:

- a) Những vụ việc, tài liệu, số liệu, địa điểm, thời gian, vật, lời nói có nội dung quan trọng thuộc danh mục bí mật nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công an quy định;

b) Khu vực đang xảy ra các vụ việc có ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác cần phải giữ bí mật theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh cho phép các đối tượng khác và Giám đốc Công an tỉnh cho phép cán bộ, chiến sĩ Công an được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại khu vực cấm và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm

Các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Nghị định số 38/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 09/2005/TT-BCA của Bộ Công an và một số hành vi cụ thể sau:

1. Thuê, nhận làm thuê hoặc giúp sức cho người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự công cộng.

2. Gây rối hoặc cản trở giao thông, cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan Đảng, Nhà nước làm mất an ninh, trật tự công cộng.

3. Dùng loa phóng thanh, chiêng, trống, còi, kèn hoặc các phương tiện khác để cổ động mà không được phép của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Mang theo vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ nhằm đe dọa người khác gây mất an ninh, trật tự.

5. Ném gạch, đất, đá, cát...; đại tiện, tiểu tiện; gây cháy, khói, bụi bẩn hoặc ném bất cứ vật gì khác vào nhà, phương tiện giao thông, khu vực bảo vệ gây ô nhiễm, hoen bẩn môi trường sống.

6. Tự ý xê dịch, tháo dỡ, phá hủy hoặc làm bất cứ việc gì khác gây hư hại đến các loại biển báo, biển hiệu, phương tiện, tài sản của Nhà nước.

7. Lôi kéo, kích động người khác gây rối tại khu vực bảo vệ; có hành vi cử chỉ như: Uống rượu, bia say, la hét, chửi bới, lăng mạ, đe dọa, đập phá, hành hung... người khác.

8. Có những hành vi như mặc áo tang, mang di ảnh người chết, mang quan tài, mang xoong, nồi, lều bạt, ngòi lý, nằm lý, cời trần và những hành vi khác thiếu văn hóa, trái thuần phong mỹ tục trong khu vực bảo vệ.

9. Lợi dụng mang theo băng rôn, biểu ngữ, cờ Tổ quốc, ảnh lãnh tụ để đi tố cáo, khiếu nại đòi quyền lợi hoặc dưới mọi hình thức khác không vì mục đích cổ động, mít tinh biểu dương lực lượng do cơ quan nhà nước, tổ chức Chính trị - xã hội tổ chức.

10. Không chấp hành các quy định về khu vực cấm, khu vực bảo vệ và sự hướng dẫn của người có trách nhiệm giải quyết vụ việc có liên quan; cản trở,

chống người thi hành công vụ; có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác; xâm phạm tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.

11. Các hành vi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Biển báo có kích thước 80cm x 60cm, làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu trắng trên nền biển màu xanh; viết bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh; dòng trên viết bằng tiếng Việt, chiều cao hàng chữ là 20cm; dòng dưới viết bằng tiếng Anh, chiều cao hàng chữ là 10cm. (Mẫu biển báo được ban hành kèm theo Quyết định này).

2. Đặt biển báo được thực hiện như sau:

a) Biển báo "Khu vực bảo vệ" đặt cố định tại các khu vực quy định tại Khoản 1 Điều 4; đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này.

b) Biển báo "Khu vực cấm tập trung đông người" đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này.

c) Biển báo "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh" đặt tạm thời tại các khu vực quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quy định này.

d) Các biển báo được đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

3. Hiệu lực biển báo được tính từ vị trí đặt biển và ghi giới hạn cụ thể trên biển tùy thuộc phạm vi khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự công cộng thì được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Xử lý vi phạm:

Việc xử lý các hành vi vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ và đối tượng là tổ chức hoặc cá nhân để xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan đặt biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các địa điểm và vị trí theo đúng quy định.

2. Giám đốc Công an tỉnh chủ động xây dựng phương án bảo vệ, bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để kịp thời xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *ghe*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Cao Huy

MẪU BIỂN
"KHU VỰC BẢO VỆ"; "KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI";
"CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH"

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19 /2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

